***Tiết 49 - Bài 44*: KINH TẾ TRUNG VÀ NAM MĨ**

**1. Nông nghiệp**

***a. Các hình thức sở hữu trong nông nghiệp***

- Có 2 hình thức sở hữu chính: đại điền trang và tiểu điền trang.

- So sánh các đặc điểm ở bảng phụ lục.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hình thức**  **Các**  **đặc điểm** | **Tiểu điền trang** | **Đại điền trang** |
| Diện tích | < 5 héc ta | Hàng ngàn héc ta |
| Quyền sở hữu | Hộ nông dân | Đại điền chủ (60% diện tích) |
| Hình thức sản xuất | Cổ truyền, dụng cụ thô sơ, năng xuất thấp | Quảng canh, năng xuất thấp |
| Sản phẩm chủ yếu | Cây lương thực | Cây công nghiệp, chăn nuôi |
| Mục đích | Tự cung, tự cấp | Xuất khẩu |

- Chế độ sở hữu ruộng đất ở Trung và Nam Mĩ còn bất hợp lí. Nền nông nghiệp bị lệ thuộc vào nước ngoài.

**b. Các ngành nông nghiệp**

- Ngành trồng trọt: Mang tính độc canh, phục vụ xuất khẩu. Tuy nhiên, nhiều nước vẫn phải nhập lương thực và thực phẩm.

- Ngành chăn nuôi và đánh cá:

+ Chăn nuôi: Bò, cừu, lạc đà.

+ Đánh cá rất phát triển ở Pêru, sản lượng cá và bậc nhất Thế giới.

***Câu hỏi ôn tập***

*Câu 1: Nêu tên và trình bày sự phân bố của các cây trồng chính ở Trung và Nam Mĩ.*

*Câu 2: Nêu sự bất hợp lí trong chế độ sở hữu ruộng đất ở Trung và Nam Mĩ.*

*---------------------------------------------------------------*